

BẢNG TỔNG HỢP KHỐI LƯỢNG HOÀN THÀNH
(Kèm theo Biên bản nghiệm thu khối lượng công việc hoàn thành
ngày 11/05/2026)

Công trình: Nạo vét tuyến kênh từ gốc đê Miếu Bà đến cống Bà Xoàng, thôn Phong Cầu 2, xã Kiến Minh

Gói thầu số 04: Thi công xây lắp

Chủ đầu tư: Phòng Kinh tế xã Kiến Minh

Tư vấn QLDA: Công ty cổ phần tư vấn xây dựng và thương mại Cường Đạt

Tư vấn giám sát: Công ty cổ phần Tư vấn xây dựng và Dịch Vụ Hải Phòng

Nhà thầu: Công ty TNHH xây dựng Định Sơn

STT	Tên công việc	Đơn vị	Khối lượng Theo HĐ/PLHĐ	Khối lượng hoàn thành		
				Quyết toán	Chênh lệch	
1	2	3	4	5	6=5-4	8
1	Đào kênh mương, chiều rộng <= 6m, máy đào 0,8m3, đất cấp I	100m3	25,3818	25,3818		
2	Đắp bờ kênh mương bằng thủ công, dung trọng <= 1,45. T/m3	m3	191,26	191,26		
3	Đắp bờ bằng máy đào có dung tích gầu 0,8m3, 1 máy đào - độ chặt yêu cầu K=0,85	100m3	17,213	17,213	-	
4	Dọn mặt bằng thi công	100m2	102,6	102,6	-	
5	Pông tông (phao thép) phục vụ thi công	ca	13	13		
6	Ô tô gắn cần trục 16T vận chuyển phao thép đến, về và giữa các cầu, cống	ca	4	4		
7	Rơ mooc vận chuyển phao thép đến, về và giữa các tuyến kênh	ca	2	2		
8	Nhân công lắp ghép phao thép để thi công, tháo dỡ phao thép khi hoàn thành	công	20	20	-	
9	Tôn chống lầy (KH 10%)	kg	2261	2261		
10	Nhân công hỗ trợ lắp ghép tấm chống lầy	công	7	7		
11	Ô tô đầu kéo + rơ mooc vận chuyển máy đào đi và về	ca	2	2		
12	Vận chuyển đất bằng ô tô tự đổ 5 tấn trong phạm vi <= 1000m, đất cấp II	100m3	6,26	6,26		
13	Vận chuyển đất bằng ô tô tự đổ 5T 6km tiếp theo trong phạm vi <= 5km, đất cấp II	100m3	6,26	6,26		
14	Lắp đặt ống bê tông bằng cần cẩu, đoạn ống dài 1m, đường kính 600mm	đoạn ống	20	20		

STT	Tên công việc	Đơn vị	Khối lượng Theo HĐ/PLHĐ	Khối lượng hoàn thành		
				Quyết toán	Chênh lệch	
1	2	3	4	5	6=5-4	8
15	Lắp đặt khối móng bê tông đỡ đoạn ống, đường kính 600mm	cái	40	40		
16	Nhân công vận chuyển ống công cụ ly 200m	công	10	10		



GIÁM ĐỐC
Lương Đức Cường



Giám đốc
Nguyễn Sĩ Sơn



TỔNG GIÁM ĐỐC
Phạm Văn Dự